



رئاسة الشؤون الدينية
بالمسجد الحرام والمسجد النبوي

Tiếng Việt

فيتنامي

كَيْفِيَّةُ صَلَاةِ النَّبِيِّ صَلَّى اللَّهُ عَلَيْهِ وَسَلَّمَ

Cách Thức Hành Lễ Salah Của Nabi ﷺ



Đại học giả Sheikh
'Abdul 'Aziz bin 'Abdullah bin Bazz

ح) جمعية خدمة المحتوى الإسلامي باللغات ، ١٤٤٧هـ

بن باز ، عبدالعزيز
كيفية صلاة النبي صلى الله عليه وسلم - فيتنامي. / بن باز ،
عبدالعزیز ؛ جمعية خدمة المحتوى الإسلامي باللغات - ط١. -
الرياض ، ١٤٤٧هـ
١٧ ص ؛ ..سم

رقم الإيداع: ١٤٤٧/٩٣٦٤
رسمك: ١-٥٨-٨٥٩١-٦٠٣-٩٧٨

كَيْفِيَّةُ صَلَاةِ النَّبِيِّ صَلَّى اللَّهُ عَلَيْهِ وَسَلَّمَ

Cách Thức Hành Lễ Salah Của Nabi ﷺ

لِفَضِيلَةِ الشَّيْخِ الْعَلَامَةِ
عَبْدِ الْعَزِيزِ بْنِ عَبْدِ اللَّهِ بْنِ بَازٍ
عَفَرَ اللَّهُ لَهُ وَلِوَالِدَيْهِ وَلِلْمُسْلِمِينَ

Đại học giả Sheikh
'Abdul 'Aziz bin 'Abdullah bin Bazz

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

Cách Thức Hành Lễ Salah Của Nabi ﷺ

Đại học giả Sheikh

'Abdul 'Aziz bin 'Abdullah bin Bazz

Nhân Danh Allah, Đấng Độ Lượng, Đấng Khoan Dung

Alhamdulillah, mọi lời ca ngợi và tán dương kính dâng một mình Allah, cầu xin bình an và phúc lành cho người bề tôi của Ngài, vị Thiên Sứ của Ngài, Nabi của chúng ta Muhammad, và gia quyến của Người và các bạn đồng hành của Người:

Đây là những lời ngắn gọn trình bày cách thức hành lễ Salah của Nabi ﷺ. Tôi muốn gửi những lời này đến tất cả mọi người Muslim, nam và nữ, để tất cả những ai đọc chúng đều có thể cố gắng noi gương Người, bởi vì Người ﷺ đã nói:

(صَلُّوا كَمَا رَأَيْتُمُونِي أُصَلِّي).

{Hãy hành lễ Salah như đã thấy Ta hành lễ Salah}¹. Và sau đây xin mời người đọc đến nội dung:

1- Làm Wudu một cách kỹ lưỡng, nghĩa là thực hiện Wudu theo đúng những gì Allah Toàn Năng và Tối Cao ra lệnh qua lời phán của Ngài:

﴿يَا أَيُّهَا الَّذِينَ ءَامَنُوا إِذَا قُمْتُمْ إِلَى الصَّلَاةِ فَاغْسِلُوا وُجُوهَكُمْ وَأَيْدِيَكُمْ إِلَى

¹ Al-Bukhari, số (605).

الْمَرَافِقِ وَامْسَحُوا بِرُءُوسِكُمْ وَأَرْجُلَكُمْ إِلَى الْكَعْبَيْنِ...﴾.

{Hỡi những người có đức tin, khi các người muốn dâng lễ nguyện Salah thì các người (phải làm Wudu bằng cách) rửa mặt của các người, hai tay của các người đến khỏi cùi chỏ, các người hãy (dùng hai bàn tay thấm nước) vuốt đầu của các người, (sau đó) các người rửa hai bàn chân của các người đến mắt cá...} [chương 5 – Al-Ma-idah, câu 6]. Câu Kinh Qur'an.

Và Nabi ﷺ nói:

(لَا تُقْبَلُ صَلَاةٌ بِغَيْرِ طُهُورٍ).

{Hành lễ Salah không được chấp nhận nếu chưa được thanh tẩy.}¹.

Người ﷺ nói với người thực hiện sai hành lễ Salah của mình:

(إِذَا قُمْتَ إِلَى الصَّلَاةِ، فَاسْغِ الْوُضُوءَ).

{Khi muốn thực hiện hành lễ Salah, hãy chu đáo làm Wudu.}².

2- Người hành lễ Salah phải hướng mặt về Qiblah, tức Ka'bah, dù ở bất cứ nơi đâu, với toàn bộ cơ thể, với định tâm thực hiện hành lễ Salah mình muốn, bắt buộc hay tự nguyện. Không được thốt ra sự định tâm bằng lưỡi, vì việc thốt ra sự định tâm bằng lưỡi là không đúng theo yêu cầu của giáo luật

¹ Muslim, số (224).

² Al-Bukhari, số (5782).

Shari'ah. Thay vào đó, đây là một sự đổi mới Bid'ah, vì Nabi ﷺ đã không thốt ra sự định tâm, và các bạn đồng hành của Người cũng vậy. Nên đặt một Sutrah (vật chắn ngang ở điểm gần Sujud), nếu là Imam hay người hành lễ Salah một mình. Hướng mặt về Qiblah là một điều kiện của hành lễ Salah, ngoại trừ một số trường hợp ngoại lệ nổi tiếng được giải thích trong các sách của các học giả.

3- Đọc Takbir Ehram bằng cách nói "Ol lo hu ak bar" với đôi mắt nhìn vào vị trí Sujud.

4- Khi đọc Takbir, giơ hai tay lên ngang vai hoặc ngang tai.

5- Đặt hai tay lên ngực, tay phải bên trên bàn tay trái, cổ tay và cẳng tay trái, như đã được xác nhận từ Nabi ﷺ.

6- Nên đọc lời cầu xin mở đầu như sau:

(اللَّهُمَّ بَاعِدْ بَيْنِي وَبَيْنَ خَطَايَايَ، كَمَا بَاعَدْتَ بَيْنَ الْمَشْرِقِ وَالْمَغْرِبِ، اللَّهُمَّ
نَقِّنِي مِنَ الْخَطَايَا كَمَا يُنَقَّى الثَّوْبُ الْأَبْيَضُ مِنَ الدَّنَسِ، اللَّهُمَّ اغْسِلْ خَطَايَايَ بِالْمَاءِ
وَالثَّلْجِ وَالْبَرَدِ).

(Ol lo hum ma ba 'i'd bāy ni wa bāy na kho to da, ka ma ba 'at ta bāy nal mash ri ci wal magh rib. Ol lo hum ma nāc ci ni mi nal kho to da ka ma du nāc co ath thāu bul ab dađ mi nađ đā nas. Ol lo hum magh sil kho to da da bil ma i wal thalj wal ba rađ)¹.

Nếu muốn, có thể nói:

¹ Al-Bukhari, số (744), và Muslim, số (598).

(سُبْحَانَكَ اللَّهُمَّ وَبِحَمْدِكَ، وَتَبَارَكَ اسْمُكَ، وَتَعَالَى جَدُّكَ، وَلَا إِلَهَ غَيْرُكَ).

(Sub ha na kol lo hum ma wa bi hãm đi ka, wa ta ba ro ka is mu ka, wa ta 'a la jađ đu ka wa la i la ha ghoi ruk)¹. Nếu ngoài hai lời Du'a Istiftah này, đọc những Du'a Istiftah xác thực khác từ Nabi ﷺ thì không có gì sai. Tốt hơn là nên làm điều này đôi khi, đôi khi làm điều kia, vì như vậy sẽ hoàn thiện hơn trong việc tuân theo. Sau đó, nói: A 'u zdu bil la hi mi nash shây to nir ro jim, Bis mil la hir roh ma nir ro him và đọc chương Al-Fatihah, vì Người ﷺ đã nói:

(لَا صَلَاةَ لِمَنْ لَمْ يَفْرَأْ بِفَاتِحَةِ الْكِتَابِ).

{Không có hành lễ Salah nếu ai đó không đọc chương Al-Fatihah.}². Sau đó, nói to "Amin" đối với hành lễ Salah đọc to và nói khẽ tiếng đối với hành lễ Salah đọc khẽ tiếng. Sau đó, đọc bất cứ gì có thể đọc được từ Kinh Qur'an. Tốt nhất là nên đọc sau Al-Fatihah trong các hành lễ Salah Zhuhr, 'Asr và 'Isha, từ các chương ngắn (được tính từ chương An-Naba' đến chương Al-Layl), trong hành lễ Salah Fajr nên đọc từ các chương dài (được tính từ chương Qaf đến chương Al-Mursalat); và trong hành lễ Salah Maghrib, đôi khi từ các chương dài, đôi khi từ các chương ngắn, để làm theo các Hadith đã được ghi lại về vấn đề này.

7- Giơ hai bàn tay lên ngang vai hoặc ngang tai,

¹ Muslim, số (399).

² Al-Bukhari, số (756).

đồng thời nói Ol lo hu ak bar, rồi cúi mình giữ đầu thẳng với lưng, đặt hai tay lên đầu gối và xòe các ngón tay ra. Sau khi đã vào động tác cúi mình như được yêu cầu, nói: "Sub ha na rab bi dal 'a zhim", tốt nhất nên lặp lại câu này ba lần hoặc nhiều hơn, và sau đó nên nói:

(سُبْحَانَكَ اللَّهُمَّ وَبِحَمْدِكَ، اللَّهُمَّ اغْفِرْ لِي).

(Sub ha kol lo hum ma wa bi hãm đi ka, ol lo hum magh fir li)¹.

8- Trở dậy từ tư thế cúi mình, đưa hai bàn tay lên ngang vai hoặc ngang tai và nói: (Sa mi ol lo hu li man ha mi đah) nếu là Imam hoặc một mình; và nói khi đã vào tư thế đứng thẳng:

(رَبَّنَا وَلَكَ الْحَمْدُ حَمْدًا كَثِيرًا طَيِّبًا مُبَارَكًا فِيهِ مِلْءُ السَّمَوَاتِ وَمِلْءُ الْأَرْضِ، وَمِلْءَ مَا شِئْتَ مِنْ شَيْءٍ بَعْدَ).

(Rab ba na wa la kal hãm đu, hãm đah ka thi ran toi di ban mu ba ro kan fih, mil as sa ma wat wa mil al ard, wa mil a ma shi' ta min shây in ba' đu)².

Nếu là người Ma'mum (thực hiện theo sau Imam) thì nói khi đứng dậy: Rab ba na wa la kal hãm đu cho đến cuối; và nếu mỗi người trong số họ nói thêm - ý tôi là Imam, Ma'mum, và người hành lễ Salah một mình -

(أَهْلَ الثَّنَاءِ وَالْمَجْدِ، أَحَقُّ مَا قَالَ الْعَبْدُ، وَكُنَّا لَكَ عَبْدًا. اللَّهُمَّ لَا مَانِعَ لِمَا

¹ Al-Bukhari, số (817), và Muslim, số (484).

² Al-Bukhari, số (711), và Muslim, số (598).

أَعْظَيْتَ، وَلَا مُعْطِي لِمَا مَنَعْتَ، وَلَا يَنْفَعُ ذَا الْجَدِّ مِنْكَ الْجَدُّ).

(Ah lath tha na' wal maj di, a hoc cu ma co lal ab du, wa kul lu na la ka 'ab dun, ol lo hum ma la ma ni a li ma 'a toi ta, wa la mu' ti da li ma ma na' ta, wa la dan fa u zdal jađ đi min kal jađ du)¹ thì tốt hơn do có các hadith xác thực cho điều đó.

Mỗi người - ý tôi là Imam, Ma'mum và người hành lễ Salah một mình - nên đặt hai tay lên ngực như khi đứng trước khi cúi mình, dựa trên Hadith xác thực từ Nabi ﷺ qua lời thuật của Wa'il bin Hujr và Sahl Ibn Sa'd.

9- Nói "Ol lo hu ak bar" rồi hạ mình cúi xuống quỳ lạy, đặt hai đầu gối xuống trước hai tay nếu dễ dàng. Nếu khó khăn, đặt hai tay xuống trước hai đầu gối, các ngón tay và các ngón chân hướng về Qiblah, và đặt trọng lượng cơ thể trên bảy bộ phận: Trán, mũi, hai bàn tay, hai đầu gối và bụng các ngón chân, nói trong lúc quỳ lạy: Sub ha na rab bi dal a' la. Khuyến khích lặp lại ba lần hoặc nhiều hơn câu tụng niệm này, và tốt nhất là nói thêm:

(سُبْحَانَكَ اللَّهُمَّ رَبَّنَا وَبِحَمْدِكَ، اللَّهُمَّ اغْفِرْ لِي).

(Sub ha kol lo hum ma rab ba na wa bi ham di ka, ol lo hum magh fir li), và sau đó hãy nên cầu xin khẩn vái Allah thật nhiều, bởi Nabi ﷺ đã nói:

(أَمَّا الرُّكُوعُ، فَعَظِّمُوا فِيهِ الرَّبَّ، وَأَمَّا السُّجُودُ، فَاجْتَهِدُوا فِي الدُّعَاءِ، فَقَمِينَ أَنْ

¹ Muslim, số (477).

يُسْتَجَابَ لَكُمْ).

(Trong lúc cúi mình, hãy tôn vinh Thượng Đế, và về trong lúc quỳ lại Sujud, hãy cố gắng cầu xin, vì rất có thể các người sẽ được đáp lại)¹.

Hãy kêu cầu hỏi xin Thượng Đế về những điều tốt đẹp của thế gian và những điều tốt đẹp ở Đời Sau, Cho dù hành lễ Salah là bắt buộc hay tự nguyện, phải giữ cánh tay cách xa hai bên hông, bụng cách xa đùi, đùi cách xa cẳng chân và nâng hai khuỷu tay lên khỏi nền, như Nabi ﷺ đã nói:

(اعْتَدِلُوا فِي السُّجُودِ، وَلَا يَبْسُطْ أَحَدُكُمْ ذِرَاعِيَهُ انْبِسَاطَ الْكَلْبِ).

{Hãy cân chỉnh tư thế cúi đầu quỳ lạy, và đừng ai trong các người để khuỷu tay áp xuống nền như loài chó.}².

10- Nói "Ol lo hu ak bar" rồi trở dậy từ động tác cúi đầu quỳ lạy, ngồi trên bàn chân trái nằm ngang, bàn chân phải dựng đứng, đặt hai bàn tay lên đùi ở điểm đầu gối, và nói:

(رَبِّ اغْفِرْ لِي وَارْحَمْنِي وَاهْدِنِي وَارْزُقْنِي وَعَافِنِي وَاجْبُرْنِي).

(Rab bigh fir li, war hâni ni, wah đi ni, war zuc ni, wa a fi ni, waj bur ni)³. Việc ngồi phải đạt đúng sự ngồi (tức phải ngồi lại đàng hoàng, không hấp tấp, chưa thực sự thấy rằng đã ngồi).

11- Thực hiện cúi đầu quỳ lạy lần hai, nói "Ol lo

¹ Muslim, số (479).

² Al-Bukhari số (788), và Muslim số (493).

³ At-Tirmizdi số (284), Abu Dawood số (850), và Ibnu Majah số (898).

hu ak bar," và làm giống như lần cúi đầu quỳ lạy đầu tiên.

12- Trờ dậy từ động tác cúi đầu quỳ lạy, nói "Ol lo hu ak bar", rồi ngồi lại một chút, giống như tư thế ngồi giữa hai lần cúi đầu quỳ lạy. Đây được gọi là ngồi nghỉ ngơi, và được khuyến khích. Nếu . Sau đó, đứng dậy cho Rak'ah thứ hai, đứng dậy bằng cách chống hay tay lên hai đầu gối nếu dễ dàng, còn nếu khó khăn thì chống hai tay xuống nền. Sau khi đứng dậy, đọc Al-Fatihah và bất cứ điều gì có thể đọc được từ Qur'an. Sau đó, làm như đã làm trong Rak'ah đầu tiên.

13- Nếu là hành lễ Salah gồm hai rak'ah, chẳng hạn như Fajr, Jumu'ah và 'Eid, sau khi trở dậy từ lần cúi đầu quỳ lạy thứ hai, thì ngồi lại, ngồi đặt mong trên bàn chân trái nằm ngang, bàn chân phải dựng đứng, đặt bàn tay phải lên đùi phải và co tất cả các ngón tay lại trừ ngón trỏ, ngón trỏ duỗi thẳng để thể hiện sự tôn thờ một mình Allah. Nếu co ngón út và ngón áp út của bàn tay phải, đầu ngón cái và ngón giữa tạo một đường tròn và ngón trỏ duỗi thẳng, thì điều đó là tốt, bởi vì cả hai kiểu đều đã được xác thực từ Nabi ﷺ. Tốt hơn là người hành lễ Salah đôi khi làm kiểu này và đôi khi làm kiểu kia. Và đặt tay trái lên đùi trái ở phần đầu gối, sau đó đọc Tashahhud trong lúc ngồi ở tư thế này, đó là:

(التَّحِيَّاتُ لِلَّهِ وَالصَّلَوَاتُ وَالطَّيِّبَاتُ، السَّلَامُ عَلَيْكَ أَيُّهَا النَّبِيُّ وَرَحْمَةُ اللَّهِ وَبَرَكَاتُهُ، السَّلَامُ عَلَيْنَا وَعَلَىٰ عِبَادِ اللَّهِ الصَّالِحِينَ، أَشْهَدُ أَنْ لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَأَشْهَدُ أَنَّ

مُحَمَّدًا عَبْدَهُ وَرَسُولَهُ).

(At ta hi da tu lil lah was so la wa tu wat toi di bat. As sa la mu 'a lây ka ây du han na bi du wa roh ma tul loh wa ba ro ka tuh. As sa la mu 'a lây na wa a la i ba ðil la his so li hin. Ash ha ðu al la ila ha il lol loh wa ash ha ðu an na mu hâma ma ðanh 'ab ðu hu wa ro su luh). Sau đó, nói:

(اللَّهُمَّ صَلِّ عَلَى مُحَمَّدٍ وَعَلَى آلِ مُحَمَّدٍ، كَمَا صَلَّيْتَ عَلَى إِبْرَاهِيمَ وَعَلَى آلِ إِبْرَاهِيمَ؛ إِنَّكَ حَمِيدٌ مَجِيدٌ، وَبَارِكْ عَلَى مُحَمَّدٍ وَعَلَى آلِ مُحَمَّدٍ، كَمَا بَارَكْتَ عَلَى إِبْرَاهِيمَ وَعَلَى آلِ إِبْرَاهِيمَ؛ إِنَّكَ حَمِيدٌ مَجِيدٌ).

(Ol lo hum sol li 'a la mu hâma mad wa 'a la a li mu hâma mad, ka ma sol lây ta 'a la ib ro him wa 'a la a li ib ro him, in na ka ha mi ðum ma jid; wa ba rik 'a la mu hâma mad wa 'a la a li mu hâma mad, ka ma ba rak ta 'a la ib ro him wa 'a la a li ib ro him, in na ka ha mi ðum ma jid)¹.

Sau đó, cầu xin Allah che chở tránh khỏi bốn điều, nói:

(اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنْ عَذَابِ جَهَنَّمَ، وَمِنْ عَذَابِ الْقَبْرِ، وَمِنْ فِتْنَةِ الْمَحْيَا وَالْمَمَاتِ، وَمِنْ شَرِّ فِتْنَةِ الْمَسِيحِ الدَّجَالِ).

(Ol lo hum ma in ni a 'u zdu bi ka min 'a zda bi ja hanh năm, wa min 'a zda bil cab ri, wa min fit na til mah da wal ma mat, wa min shar ri fit na til ma si

¹ Al-Bukhari, số (797), và Muslim, số (402).

hid' đaj jal)¹.

Sau đó, có thể cầu xin bất cứ điều gì mình mong muốn ở thế giới này và thế giới Đời Sau. Có thể cầu xin cho cha mẹ hoặc những người Muslim khác, không có gì sai trái - dù đối với hành lễ Salah bắt buộc hay tự nguyện - bởi vì ý nghĩa chung từ lời của Nabi ﷺ trong hadith của Ibnu Mas'ud, khi Người ﷺ dạy ông Tashahhud:

(ثُمَّ لِيَتَخَيَّرَ مِنَ الدُّعَاءِ بَعْدَ أَعَجَبَهُ إِلَيْهِ فَيَدْعُو).

{Sau đó, hãy chọn lời cầu xin mà mình thích nhất để kêu cầu và khẩn vái (Allah).}². Và trong một lời dẫn khác:

(ثُمَّ لِيَخْتَرِ مِنَ الْمَسْأَلَةِ مَا شَاءَ).

{Sau đó, hãy kêu cầu những gì mình mong muốn.}³.

Điều này bao gồm mọi thứ có lợi cho người bề tôi ở thế giới này và thế giới Đời Sau. Sau đó, cho Salam bên phải, nói: As sa la mu 'a lâ y kum wa roh ma tul loh, rồi cho Salam bên trái, nói: As sa la mu 'a lâ y kum wa roh ma tul loh.

14- Nếu là hành lễ Salah gồm ba rak'ah chẳng hạn như Maghrib, hoặc bốn rak'ah chẳng hạn như Zhuhr, 'Asr và 'Isha, thì đọc Tashahhud đã đề cập ở trên cùng với lời Salawat cho Nabi ﷺ. Sau đó, đứng

¹ Al-Bukhari, số (1311), và Muslim, số (588).

² An-Nasa'i, số (1298).

³ Muslim, số (402).

dậy, chống hai đầu gối, giơ hai bàn tay lên ngang vai hoặc ngang tai, nói: “Ol lo hu ak bar”, và đặt hai tay lên ngực như đã nói ở trên, và chỉ đọc chương Al-Fatihah. Nếu đọc thêm sau Al-Fatihah trong rak’ah thứ ba và thứ tư của Zhuhr thì không có vấn đề gì, vì có bằng chứng cho thấy điều này từ Nabi ﷺ trong hadith của Abu Sa’id. Nếu không Salawat cho Nabi ﷺ sau Tashahhud đầu tiên, thì không có vấn đề gì, vì điều này được khuyến khích chứ không bắt buộc trong Tashahhud đầu tiên. Sau đó, đọc Tashahhud sau rak’ah thứ ba của Maghrib và sau rak’ah thứ tư của Zhuhr, 'Asr và 'Isha, như đã đề cập ở trên trong lễ nguyện hai gờm rak’ah. Sau đó, cho Salah bên phải và bên trái, và nói as tagh fi rul loh ba lần, rồi nói:

(اللَّهُمَّ أَنْتَ السَّلَامُ وَمِنْكَ السَّلَامُ، تَبَارَكْتَ يَا ذَا الْجَلَالِ وَالْإِكْرَامِ).

(Ol lo hum an tas sa lam wa min kas sa lam, ta ba rak ta da zdal ja la li wal ik ram)¹. Trước khi quay sang mọi người, nếu ông là một Imam, sau đó nói:

(لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ، لَهُ الْمُلْكُ، وَلَهُ الْحَمْدُ، وَهُوَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ، لَا حَوْلَ وَلَا قُوَّةَ إِلَّا بِاللَّهِ، اللَّهُمَّ لَا مَانِعَ لِمَا أَعْطَيْتَ، وَلَا مُعْطِيَ لِمَا مَنَعْتَ، وَلَا يَنْفَعُ ذَا الْجَدِّ مِنْكَ الْجَدُّ، لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ، وَلَا نَعْبُدُ إِلَّا إِيَّاهُ، لَهُ التَّعَمُّةُ وَلَهُ الْفَضْلُ، وَلَهُ الثَّنَاءُ الْحَسَنُ، لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ مُخْلِصِينَ لَهُ الدِّينَ وَلَوْ كَرِهَ الْكَافِرُونَ).

(La i la ha il lol loh wah đa hu la sha ri ka lah, la hul mul ku, wa la hul hâm đu, wa hu wa 'a la kul li

¹ Muslim, số (591).

shây in co đir, la hâu la wa la cu wa ta il la bil lah. Ol lo hum ma la ma ni 'a li ma 'a toi ta, wa la mu' ti da li ma ma na' ta, wa la dan fa u zdal jađ đi min kal jađ đư, la i la ha il lol loh, wa la na' bu đư il la i da hu, la hun ni' ma tu wa la hul fadh lu, wa la huth tha na ul ha san, la i la ha il lol loh, mukh li si na la huđ đin wa lâu ka ri hal ka fi run)¹.

Sau đó, nói "Sub ha nol loh" 33 lần, "Al ham đư lil lah" 33 lần, "Ol lo hu ak bar" 33 lần, và hoàn tất một trăm lần với lời "La i la ha il lol loh wah đa hu la sha ri ka lah, la hul mul ku, wa la hul hâm đư, wa hu wa a la kul li shây in co đir". Sau đó đọc câu Kinh Al-Kursi (câu Kinh Qur'an số 255 của chương Al-Baqarah), cùng với 3 chương Kinh cuối của Qur'an đó là chương 112, 113, 114 sau mỗi hành lễ Salah. Nên đọc ba chương này ba lần sau các hành lễ Salah Fajr và Maghrib, vì có những Hadith khẳng định điều này từ Nabi ﷺ. Tất cả những lời tụng niệm này đều là khuyến khích, không bắt buộc.

Theo quy định, mỗi người Muslim nam và nữ phải hành lễ Salah bốn Rak'ah trước hành lễ Salah Zhuhr và hai Rak'ah sau đó, hai Rak'ah sau hành lễ Salah Maghrib, hai Rak'ah sau hành lễ Salah 'Isha, và hai Rak'ah trước hành lễ Salah Fajr, tổng cộng là mười hai Rak'ah. Những Rak'ah này được gọi là Rawatib vì Nabi ﷺ thường xuyên thực hiện chúng khi Người ở nhà. Khi đi xa, Người ﷺ không thực hiện

¹ Muslim, số (402)

chúng ngoại trừ hai Rak'ah của Fajr và hành lễ Salah Witir, có nghĩa là Người ﷺ thường xuyên thực hiện cả hai hành lễ Salah này ở nhà và khi đi xa. Tốt hơn là nên thực hiện Rawatib và Witir ở nhà, nhưng nếu thực hiện chúng trong Masjid thì không có vấn đề gì, bởi vì Nabi ﷺ đã nói:

(أَفْضَلُ صَلَاةِ الْمَرْءِ فِي بَيْتِهِ، إِلَّا الصَّلَاةَ الْمَكْتُوبَةَ).

{Hành lễ Salah tốt nhất của một người là ở nhà của mình, ngoại trừ hành lễ Salah bắt buộc.}¹.

Việc duy trì những rak'ah này là một trong những lý do để vào Thiên Đàng, như Nabi ﷺ đã nói:

(مَنْ صَلَّى اثْنَتَيْ عَشْرَةَ رَكْعَةً فِي يَوْمٍ وَلَيْلَةٍ، بُنِيَ لَهُ بِهِنَّ بَيْتٌ فِي الْجَنَّةِ).

{Bất cứ ai thực hiện mười hai Rak'ah trong một ngày và đêm, một ngôi nhà sẽ được xây cho người đó ở Thiên Đàng.}².

Nếu thực hiện bốn Rak'ah trước 'Asr, hai rak'ah trước Maghrib và hai Rak'ah trước Isha' thì điều đó là tốt, bởi vì có Hadith xác thực từ Nabi ﷺ cho thấy điều đó. Nếu thực hiện bốn Rak'ah sau Zhuhr và bốn Rak'ah trước Zhuhr thì điều đó là tốt, bởi vì Người ﷺ đã nói:

(مَنْ حَافَظَ عَلَى أَرْبَعِ رَكَعَاتٍ قَبْلَ الظُّهْرِ، وَأَرْبَعٍ بَعْدَهَا حَرَّمَهُ اللَّهُ عَلَى النَّارِ).

{Bất cứ ai duy trì bốn Rak'ah trước Zhuhr và bốn Rak'ah sau đó, Allah sẽ ngăn người đó khỏi Hỏa

¹ Al-Bukhari, số (6860).

² Muslim, số (728).

Ngục.}¹. Nghĩa là người đó thực hiện thêm hai Rak'ah sau Zhuhr, vì Rawatib trước Zhuhr là bốn Rak'ah và hai Rak'ah sau đó. Vậy nên nếu người đó thực hiện thêm hai Rak'ah sau đó thì sẽ đạt được những gì được nhắc đến trong Hadith của Ummu Habibah.

Allah là Đấng ban sự thành công, cầu xin Allah ban bình an và phúc lành cho Nabi của chúng ta Muhammad bin 'Abdullah, cho gia đình của Người, cho các bạn đồng hành của Người và những người theo Người trong sự công chính cho đến Ngày Phán Xét.



¹ Ahmad, số (25547), At-Tirmizdi, số (393), và Abu Dawood, số (1077).



رسالة الحرمين

Message of The Two Holy Mosques

Guidance content for the visitors of the Holy Mosque and
the Prophet's Mosque in languages.



978-603-8591-58-1

